

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày: 24 -8 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Huân; Ông Phan Văn Đông;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24-8-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 28-7-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 10-8-2021, đối với bị cáo:

**Võ Minh T**, tên gọi khác: không, sinh ngày 20/02/1993 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Tuấn Th và bà Hà Thị Nh; Bị cáo chưa có vợ con; Chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-4-2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Tuấn Th; Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 12/4/2021, tổ công tác Công an huyện N trong quá trình tuần tra nắm địa bàn, quản lý đối tượng ở khu vực thôn X, xã Đ, huyện N thì phát hiện Võ Minh T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-051.36 lưu thông trên đường Quốc lộ 40 theo hướng từ xã P đi thị trấn P, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Thấy lực lượng chức năng Võ Minh T liền thả rơi từ tay phải 01 gói ni lông, được

buộc thắt nút xuống bãi đất trống ven đường rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo đường Quốc lộ 40 hướng ra thị trấn P được khoảng 60m thì bị khống chế, bắt giữ. Tổ công tác tiến hành đưa đối tượng đến vị trí đã thả rơi gói ni lông để kiểm tra. Sau khi kiểm tra gói ni lông phát hiện bên trong có chứa chất rắn dạng bột màu trắng được ép thành dạng cục (nghĩ là ma túy). Võ Minh T đã khai nhận, như sau:

Võ Minh T nghiện ma túy từ đầu năm 2021, đang cai nghiện tại Trung tâm y tế huyện N. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/4/2021, T có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ, biển kiểm soát 47P1-051.36 của bố để là ông Võ Tuấn Th đi từ nhà đến cây xăng thôn K, xã P, huyện N để tìm mua ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày T nhìn thấy người nam thanh niên bán ma túy (không rõ lai lịch) đang đi bộ trên đường Quốc lộ 40 đoạn phía trước cây xăng thôn K. T liền đến gặp và hỏi: “*Dạo này có chơi bởi gì không?*” Người thanh niên đáp: “*Có chuyện gì vậy?*” T nói “*Tôi muốn lấy một ít đồ (Heroine), ông biết chỗ nào bán không?*” Người thanh niên đáp: “*có*”; sau đó T nói: “*Có thì lấy cho tôi năm trăm*”. Người thanh niên đồng ý và nói T đưa tiền trước, T đưa cho người này 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), người này lấy từ trong túi quần đang mặc ra 03 gói ni lông nhỏ chứa ma túy được buộc thắt lút, đưa cho T 01 gói. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi cầm vào tay ga xe, điều khiển xe theo đường Quốc lộ 40, hướng ra thị trấn để chạy về nhà. Khi đi đến thôn X, xã Đ thì bị tổ công tác Công an huyện N ra lệnh dừng xe, kiểm tra. Thấy lực lượng Công an T liền điều khiển xe ra lề đường bên phải theo hướng lưu thông rồi thả gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay phải xuống bãi đất trống ven đường. Sau đó, tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy theo đường Quốc lộ 40 hướng ra thị trấn P, cách vị trí thả gói ma túy 60m thì bị tổ công tác khống chế, bắt giữ, kiểm tra và bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 69/KL-GĐ-PC09 ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắn dạng bột màu trắng được ép thành dạng cục (ký hiệu M) được niêm phong trong một phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,062gam, là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS- NH ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Võ Minh T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đối với người nam thanh niên theo bản Cáo trạng nhận định: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm trên cơ sở lời khai của Võ

Minh T nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ ‘*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*’ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu và tiêu hủy số ma túy sau khi giám định còn lại. Đề nghị buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Minh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ, biển kiểm soát 47P1-051.36, mang tên Võ Tuấn Th. Võ Minh T khai đã mượn của bố đẻ là ông Võ Tuấn Th, khi mượn nói đi chút việc, bố bị cáo không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy.

Ông Võ Tuấn Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai tại phiên tòa: Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 12/4/2021, Võ Minh T là con trai đã hỏi mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-051.36 để đi chút việc nên ông cho mượn và không biết T đã dùng sử dụng đi mua ma túy. Nay ông đã được cơ quan điều tra trả lại xe và không có yêu cầu gì.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai, do nghiện ma túy dẫn đến việc phạm tội, qua thời gian bị tạm giam bị cáo đã cai hết nghiện. Đây là lần đầu phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin hứa không bao giờ dính líu đến ma túy, không bao giờ phạm tội nữa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của Võ Minh T: Lời khai trước phiên tòa của Võ Minh T phù hợp với các lời khai và tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 12/4/2021, Võ Minh T bị Tổ công tác Công an huyện N bắt quả tang về hành vi cất giấu 01 gói ni lông thắt nút bên trong chứa ma túy ở trong lòng bàn tay phải của mình. Theo kết quả giám định gói ni lông T cầm trong lòng bàn tay phải là loại Heroine, khối lượng 1,062 gam. Nguồn gốc số ma túy này T mua của người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với mục đích để sử dụng. Như vậy, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thể hiện lỗi cố ý thực hiện tội phạm, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, của công dân và gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có mức khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Chính vì vậy bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hành vi có liên quan: Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho T ở khu vực cây xăng thôn K, xã P, vì chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử bị cáo thể hiện “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Qua xem xét quá trình phạm tội, bị cáo “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với động cơ, mục đích để sử dụng, lượng ma túy tàng trữ không lớn, trước khi phạm tội bị cáo chưa bị tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội ở mức nghiêm trọng; bị cáo thừa nhận là người sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm y tế đối với bị cáo có phản ứng dương tính với chất ma túy, thể hiện nhân thân của bị cáo không được tốt. Cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Bị cáo là người không có nghề nghiệp, sinh sống vẫn phải nương tựa vào bố mẹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đánh giá và xử lý như sau:

Đối với số ma túy thu giữ được là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đỏ, biển kiểm soát 47P1-051.36, mang tên Võ Tuấn Th. Xe có nguồn gốc rõ ràng, khi cho mượn ông Võ Tuấn Th không biết bị cáo đã dùng để đi mua ma túy. Chiếc xe này đã được trả lại cho ông Võ Tuấn Th ở giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật về nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định về xử lý vật chứng;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về quyền kháng cáo;

#### **Xử:**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;  
Xử phạt Võ Minh T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/4/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong chứa ma túy có khối lượng còn lại sau khi giám định đã trừ bì là 1,042 gam, mặt trước có ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 69/KLGD-PC09”, tại các mép mặt sau có các dấu tròn ghi nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Hoàng L, Phùng Văn Q, Từ Hữu T tại mép dán.

Vật chứng được xử lý đã được ghi nhận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06-8-2021 giữa cơ quan Công an huyện N, tỉnh Kon Tum với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Về án phí: Buộc Võ Minh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24-8-2021).

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Cơ quan điều tra cấp huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hảo**